

Số: **07/2024/QĐCNHGT-DS**

Bình Đ, ngày 13 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Trần Thị KT với bà Phạm Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 03 tháng 10 năm 2023 của bà Trần Thị KT.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Bà Trần Thị KT**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp Phước H, xã Thạnh P, huyện BìnhĐ, tỉnh BT.

Người bị kiện:

1/ Bà **Phạm Thị Ngọc H**, sinh năm: 1980;

2/ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp Thừa T, xã Thừa Đ, huyện BìnhĐ, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn H thừa nặn có vay và còn nợ bà Trần Thị KT số tiền là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng).

Thời gian thực hiện: Trả một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị KT không yêu cầu bà Phạm Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn H trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BìnhĐ;
- Chi cục THADS huyện BìnhĐ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan